

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST
Ngày: 18-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cương.
2. Ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 07/01/2022, đối với bị cáo:

Lò Văn P, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn R (đã chết) và con bà: Lò Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

- Tiền sự: Tháng 12/2019 bị TAND quận Đống Đa, Hà Nội ra Quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

- Nhân thân: Ngày 24/9/2018 bị TAND huyện Thuận Châu xử 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 24/10/2021, Lò Văn P từ nhà ở Bản C, xã L, Thuận Châu bắt xe khách đi đến nhà mẹ đẻ là Lò Thị T, trú tại Tổ dân phố 4 thị trấn S để cai nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 26/10/2021, Phái lên cơn nghiện ma túy nên đã đi bộ theo đường tỉnh lộ 113 hướng đi xã N, Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng, khi Phái đi đến cổng nhà ông Lò Văn D ở bản Nà Hin II, xã N, Sông Mã Phái nhìn thấy có một xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ BKS 26F9 - 0693 đang dựng ở sân nhà ông D, Phái đứng ở cổng quan sát thấy không có người nên đã nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, Phái đi vào gần xe mô tô thì thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa, khi Phái còn cách xe mô tô khoảng 01 mét thì thấy ông Lò Văn D từ trong bếp ra và hỏi Phái đi đâu, Phái nói đi chơi, sau đó ông D đi ra vườn lấy củ xả, Phái thấy ông D không để ý nên đi đến chỗ xe mô tô dắt ra cổng rồi nổ máy điều khiển xe đi theo hướng xã N, khi ông D từ vườn quay ra đến cửa bếp thì phát hiện Phái dắt xe mô tô ra cổng và nổ máy đi nên ông D đã lấy xe mô tô khác đuổi theo, đến bản Cánh Kiến, Nà Nghịu thấy tổ công tác Công an xã N đang làm nhiệm vụ ông D đã truy hô và cùng tổ công tác truy đuổi đến bản T, xã N, Sông Mã thì bắt giữ được Lò Văn P cùng xe chiếc mô tô.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Tại khu vực nhà ở và vườn của ông Lò Văn D thuộc bản Nà Nghịu II, xã N, Sông Mã; hướng Nam tiếp giáp với đường tỉnh lộ 113; hướng Tây tiếp giáp với khu vực nhà ở của bà Vũ Thị T; hướng Bắc tiếp giáp với khu vực nhà ở của bà Lành Thị D; hướng Đông tiếp giáp với nhà ở của ông Dương Hữu T. Tại vị trí để xe mô tô trên nền đất thổ cư có chiều rộng 25 mét, chiều dài 50 mét theo hướng giao thông thị trấn S trung tâm xã Nậm Ty cách cửa bếp là 5,30 mét, đến mép đường phải tỉnh lộ 113 là 34,20 mét.

Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KL ngày 28/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Sông Mã, kết luận: 01 xe mô tô HONDA nhãn hiệu Wave α màu đỏ - đen BKS 26F9 – 0639, số khung 504363, số máy 5004457, trị giá 7.000.000 đồng. (Bảy triệu đồng).

Về dân sự: Người bị hại đã lấy lại được tài sản, nên không có yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số: 06/CT-VKSSM ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lò Văn P về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 08 tháng đến 12 tháng tù. Bị cáo không có tài sản nên được miễn hình phạt bổ sung là (phạt tiền); bị cáo không thuộc trường

hợp được miễn nên phải chịu án phí theo quy định chung; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Hồi 09 giờ ngày 26/10/2021, Lò Văn P đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ BKS 26F9 - 0693 của ông Lò Văn D, ngay sau đó thì bị phát hiện và bị cáo bị bắt quả tang, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo Hội đồng giám định có trị giá 7.000.000 đồng. (Bảy triệu đồng).

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người bị hại; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân, gây bức xúc tình hình địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, do đó cần có mức hình phạt tương xứng và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung, đồng thời có thời gian cho bị cáo cai bỏ ma túy.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu (nghiện ma túy); bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với chiếc xe mô tô BKS 26F9 – 0693 giấy đăng ký xe mang tên Hoàng Xuân D, trú tại Tổ 8, phường T, TP S, xe trên ông D mua của Hoàng Xuân Diệu mua từ năm 2007 với giá 14.000.000 đồng, nhưng chưa làm thủ tục sang tên của ông Lò Văn D. Ngày 14/12/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả cho ông Lò Văn D quản lý, sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về dân sự: Người bị hại đã lấy lại được tài sản, tại phiên toà không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không có tài sản nên được miễn hình phạt bổ sung là (phạt tiền); bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nên phải chịu án phí theo quy định chung.

[8] Đối với quan điểm, đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Lò Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/10/2021.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 18/01/2022.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết